

TỜ KHAI CHUYỂN DỊCH NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BA  
NHÀ ĐẤT

I- PHẦN TƯ KẾ KHAI

1/ Bên giao quyền sử dụng nhà đất:

- Tên đơn vị, cá nhân: Ông Đạo + Ông Cường 1

CMND số \_\_\_\_\_ ngày \_\_\_\_\_ Nơi cấp \_\_\_\_\_

- Địa chỉ cư trú Trung đại tu ô tô

2/ Bên nhận quyền sử dụng nhà đất

- Tên đơn vị, cá nhân Nguyễn Hữu Thủy

CMND số \_\_\_\_\_ ngày \_\_\_\_\_ Nơi cấp \_\_\_\_\_

- Địa chỉ cư trú Tòa án tỉnh Hải Hưng

3/ Ngày làm giấy tờ chuyển dịch giữa hai bên:

4/ Nội dung chuyển dịch (mua, bán, nhượng, đổi, thuê kè...)

Mua

5/ Chi tiết nhà đất chuyển dịch:

- Nhà:

+ Loại nhà \_\_\_\_\_ diện tích \_\_\_\_\_

+ Chất lượng nhà \_\_\_\_\_

- Đất: + Địa chỉ nhà đất chuyển dịch \_\_\_\_\_

+ Diện tích đất chuyển dịch \_\_\_\_\_

+ Loại đất, hạng đất, vị trí đất \_\_\_\_\_

- Trị giá nhà đất theo giá thị trường \_\_\_\_\_

Ngày 16 tháng 02 năm 1995

Người khai  
(Kí, ghi rõ họ, tên)

Nguyễn Hữu Thủy

II- PHẦN KIỂM TRA TÍNH LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ CỦA  
CƠ QUAN THUẾ

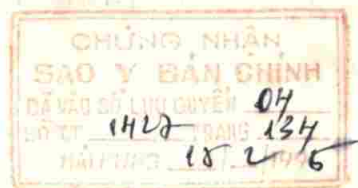
- 1/ Họ và tên cán bộ kiểm tra Ngô Thanh Bình
- 2/ Thực trạng nhà đất:
- Nhà
    - + Loại nhà nhà phố diện tích 20,25 x 2 = 40,05
    - + Chất lượng nhà -----
  - Đất
    - + Diện tích đất chuyển dịch 40,05
    - + Loại đất, hạng đất, vị trí đất L, VT3
- 3/ Trị giá nhà đất theo giá thị trường 20.000.000 x 2 = 40.000.000
- 4/ Thuế suất 2%
- 5/ Lệ phí trước bạ phải nộp: 800.000 đồng
- Viết bằng chữ (Tám trăm ngàn đồng chẵn)

Ngày 25 tháng 2 năm 199 5  
Trưởng phòng thuế  
Duyệt, ký

Xuân

Ngày 25 tháng 2 năm 199 5  
Cán bộ kiểm tra  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Bình



## HỢP ĐỒNG BÁN NHÀ VÀ CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

### BÊN BÁN:

- Họ và tên chồng: *Dương Minh Đạo* tuổi: *1949* CMTND số: *140024584*
- Nghề nghiệp: *CB CTY DỊCH VỤ KỸ THUẬT Ô TÔ HẢI HƯNG*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Đã chuyển sang gia đình*
- Họ và tên vợ: *Nguyễn Thị Giang* tuổi: *1952* CMTND số: *141395928*
- Nghề nghiệp: *giáo viên*

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Đã chuyển sang gia đình*
- Là chủ sở hữu hợp pháp ngôi nhà số: *Biển Minh* phố: *Biển Minh*

Phường: *Bình Hải* Thị xã Hải dương, được xây trên thửa đất số: *1030* Tờ bản đồ số: *3* diện tích đất theo giấy cấp: *72* m<sup>2</sup>.

Các bất động sản đem bán và phân diện tích đất chuyển dịch quyền sử dụng cho bên mua gồm: nhà chính: *1* m<sup>2</sup>, nhà phụ: *1* m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số: *1030*

Tờ bản đồ số: *3* diện tích đất chuyển dịch: *20,25* m<sup>2</sup>

- Thực trạng chất lượng của tài sản chuyển dịch

*Đất chưa có nhà*

- Các điều kiện sử dụng chung (nếu có)

- Các giấy tờ chứng minh, quyền sở hữu, nhà, quyền sử dụng đất hợp pháp gồm có:

*giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại T.Ư. Đất số 41 NA-XD. UBND T. xã HD cấp 6-01-1993*

### BÊN MUA

- Họ và tên chồng: *Nguyễn Văn Thủy* tuổi: *35* CMTND số: *101509570*
- Nghề nghiệp: *CB TA N D T. HẢI HƯNG*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tập thể TA N D T. HẢI HƯNG*
- Họ và tên vợ: *Nguyễn Thị Phúc* tuổi: *31* CMTND số:
- Nghề nghiệp: *Nội Tr*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tập thể CTY K. S. HẢI HƯNG*

Đã đồng ý mua toàn bộ các bất động sản kèm theo quyền sử dụng đất đã nêu ở phần trên hợp đồng này.

- Giá cả hai bên đã thỏa thuận là: *15.000.000 đ*

Viết bằng chữ: *mười lăm triệu đồng*

Tiền ngân hàng nhà nước Việt nam.



Trị giá tại văn phòng dịch tại thời điểm trước bạ 20.000.000 đ

Viết bằng chữ: Hai mươi triệu đồng

Bên mua đã trả đủ tiền cho bên bán, bên bán đã giao nhà đất cho bên mua sở hữu và sử dụng kể từ ngày lập xong hợp đồng này:

Hợp đồng này được lập thành 01 bản có nội dung, giá trị như nhau tại phòng công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Hải Hưng.

Ngày 13 tháng 12 năm 1995

NGƯỜI BÁN KÝ TÊN

NGƯỜI MUA KÝ TÊN

Nguyễn Thị Giang  
Đặng Minh Đạo

Nguyễn Hữu Thuận

CHỖ NGHẬN CỦA PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC

Hải Hưng, Ngày 13 tháng 12 năm 1995

Tôi: Nguyễn Văn Luận chức vụ: công chứng viên

Phòng công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Hải Hưng chứng nhận:

Ông: Đặng Minh Đạo tuổi 1949 CMTND số: 190 024584  
cấp tại: Hải Hưng, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Bà: Nguyễn Thị Giang tuổi 1952 CMTND số: 141395928  
cấp tại: Hải Hưng, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Ông: Nguyễn Văn Thuận tuổi 1960 CMTND số: 141509570  
cấp tại: Hải Hưng, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Tập thể TAND tỉnh Hải Hưng  
Bà: / tuổi CMTND số: /  
cấp tại: /, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và bình đẳng đã ký hợp đồng mua bán này trước sự chứng kiến của tôi, Hai bên đã được đọc lại bản hợp đồng và nghe giải thích các nội dung pháp lý của hợp đồng.

Tôi đã kiểm tra cơ sở pháp lý của hợp đồng và năng lực hành vi của các bên đương sự.

- Ghi vào sổ lưu

- Quyền số: 04

- Trang số: 134

- Số T. lệ 1422

- Thu lệ phí công chứng

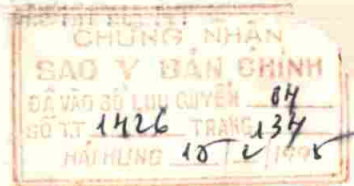
Năm một ngàn

CHỖ KÝ VÀ HỌ TÊN NGƯỜI LÀM CÔNG CHỨNG



CÔNG CHỨNG VIÊN  
NGUYỄN VĂN QUYÊN

CÔNG CHỨNG VIÊN  
NGUYỄN VĂN QUYÊN



## HỢP ĐỒNG

### BÁN NHÀ VÀ CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

#### BÊN BÁN:

- Họ và tên chồng: *Đài Quang Tường* tuổi: 36 CMTND số: *1152152*
- Nghề nghiệp: *KSM Điện*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Ngọc Châu - Thị xã Hải Dương*
- Họ và tên vợ: \_\_\_\_\_ tuổi: \_\_\_\_\_ CMTND số: \_\_\_\_\_
- Nghề nghiệp: \_\_\_\_\_
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: \_\_\_\_\_

Là chủ sở hữu hợp pháp ngôi nhà số: \_\_\_\_\_ phố: *Bình Ninh*

Phường: *Bình Tân* Thị xã Hải Dương, được xây trên thửa đất số: \_\_\_\_\_  
*1031* Tờ bản đồ số: *3* diện tích đất theo giấy cấp: *72* m<sup>2</sup>.

Các bất động sản đem bán và phân diện tích đất chuyển dịch quyền sử dụng cho bên mua  
 gồm: nhà chính: \ m<sup>2</sup>, nhà phụ: \ m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số: *1031*

Tờ bản đồ số: *3* diện tích đất chuyển dịch: *20,25* m<sup>2</sup>

- Thực trạng chất lượng của tài sản chuyển dịch,

*Đất chưa có NĐ*

- Các điều kiện sử dụng chung (nếu có)

- Các giấy tờ chứng minh, quyền sở hữu, nhà, quyền sử dụng đất hợp pháp gồm có:

*giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thời*  
*Số 46 ND-XP của ND THỊ XÃ HẢI DƯƠNG cấp 21/5/1994*

#### BÊN MUA

- Họ và tên chồng: *Nguyễn Văn Thủy* tuổi: 35 CMTND số: *141509570*
- Nghề nghiệp: *can bộ TA ND THỊ XÃ HẢI DƯƠNG*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tập thể TA ND THỊ XÃ HẢI DƯƠNG*
- Họ và tên vợ: *Nguyễn Thị Phúc* tuổi: 31 CMTND số: \_\_\_\_\_
- Nghề nghiệp: *Nội trợ*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tập thể CTY KIẾN NƠI HẢI DƯƠNG*

Đã đồng ý mua toàn bộ các bất động sản kèm theo quyền sử dụng đất đã nêu ở phần trên  
 hợp đồng này.

- Giá cả hai bên đã thỏa thuận là: *45.000.000 đ*

Viết bằng chữ: *nhuất bốn mươi lăm triệu đồng chẵn*

Tiền ngân hàng nhà nước Việt nam.



- Trị giá tài sản chuyển dịch tại thời điểm trước là 20.000.000 đ
- Viết bằng chữ: hai mươi triệu đồng
- Bên mua đã trả đủ tiền cho bên bán, bên bán đã giao nhà đất cho bên mua sở hữu và sử dụng kể từ ngày lập xong hợp đồng này;
- Hợp đồng này được lập thành 02 bản có nội dung, giá trị như nhau tại phòng công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Hải Hưng.

Ngày 13 tháng 02 năm 199 5

NGƯỜI BÁN KÝ TÊN

NGƯỜI MUA KÝ TÊN

*Đ. Quang Tường*  
Đ. Quang Tường

*Nguyễn Hữu Thủy*  
Nguyễn Hữu Thủy

CHỖ NHẬN CỦA PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC

Hải Hưng, Ngày 13 tháng 02 năm 199 5

Tôi: *Nguyễn Văn Quyền* chức vụ: *công chứng viên*

Phòng công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Hải Hưng chứng nhận:

- Ông: *Đào Quang Tường* tuổi 36 CMTND số: 011501052  
cấp tại: *Hải Hưng*, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

*Tập thể công ty Listrik Điện - Ngoc Khanh - TXMD*

- Bà: \ tuổi CMTND số: \  
cấp tại: \, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

- Ông: *Nguyễn Hữu Thủy* tuổi 35 CMTND số: 141509570  
cấp tại: *Hải Hưng*, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

*Tập thể TA ND Tỉnh Hải Hưng*

- Bà: \ tuổi CMTND số: \  
cấp tại: \, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và bình đẳng đã ký hợp đồng mua bán này trước sự chứng kiến của tôi, Hai bên đã được đọc lại bản hợp đồng và nghe giải thích các nội dung pháp lý của hợp đồng.

Tôi đã kiểm tra cơ sở pháp lý của hợp đồng và năng lực hành vi của các bên đương sự.

- Ghi vào sổ lưu
- Quyển số: 04
- Trang số: 134
- Số Tài: 1426
- Thu lệ phí công chứng

*Năm mươi ngàn*

CHỮ KÝ VÀ HỌ TÊN NGƯỜI LÀM CÔNG CHỨNG



CÔNG CHỨNG VIÊN  
NGUYỄN-VĂN-QUYỀN



CÔNG CHỨNG VIÊN  
NGUYỄN-VĂN-QUYỀN

## NHỮNG ĐIỀU PHẢI THI HÀNH

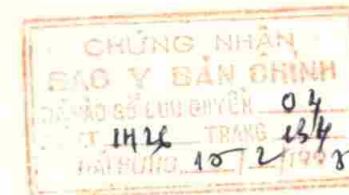
- 1 - Người được cấp giấy chứng nhận có quyền sử dụng và phải có trách nhiệm bảo quản, nộp đầy đủ thuế thổ trạch cho Nhà nước.
- 2 - Không được tự ý tẩy xóa, thêm bớt vào giấy chứng nhận. Trường hợp bị mất giấy chứng nhận sử dụng tạm thời phải báo ngay cho UBND thị xã để xin cấp lại giấy khác.
- 3 - Khi muốn chuyển dịch nhà đất phải đăng ký và được UBND thị xã chấp thuận làm các thủ tục trước bạ sang tên. Nghiêm cấm việc tự động chuyển nhượng, sang tên nhà đất hồ ao cho người khác.
- 4 - Khi có sự xây dựng bổ sung, san lấp hồ ao hoặc sửa chữa nhà làm thay đổi diện tích, cấu trúc nhà đất phải được cơ quan có thẩm quyền cho phép và phải báo với UBND thị xã điều chỉnh lại giấy chứng nhận sử dụng tạm thời.
- 5 - Giấy chứng nhận này làm thành hai bản.
  - Một bản người được cấp giấy giữ.
  - Một bản lưu tại phòng giao thông xây dựng thị xã.

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HẢI DƯƠNG

Số 46 ND-XD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG TẠM THỜI ĐẤT Ở



HỌ VÀ TÊN ..... Đào Quang Thống  
ĐƯỜNG PHỐ (THÔN) ..... Bình Minh  
PHƯỜNG (XÃ) ..... BÌNH HÂN



CÔNG CHỨNG VIÊN  
NGUYỄN VĂN QUYÊN



ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ HẢI DƯƠNG

Chứng nhận ông, bà Đào Quang Trường sinh năm 35 tuổi  
 CMTND số ..... Nghề nghiệp CB. CT. xây lắp lưới điện  
 và vợ (hoặc chồng) ..... sinh năm .....  
 Hiện thường trú tại số ..... đường phố (thôn) Bình Minh  
 Phường (xã) Bình Hải thị xã Hải Dương  
 Được phép sử dụng tạm thời những thửa đất ruộng công hay vắng chủ kê sau đây:

A-- RUỘNG ĐẤT HỒ AO

VỊ TRÍ RUỘNG ĐẤT HỒ AO	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Loại ruộng đất hồ ao
	<u>lô 31</u>	<u>3</u>	<u>72 m<sup>2</sup></u> <u>(4,5m x 16m)</u>	<u>.....</u>

Số diện tích ghi bằng chữ Bảy hai mét vuông

E - NHỮNG TÀI SẢN CỔ ĐỊNH CÓ TRÊN MẶT ĐẤT

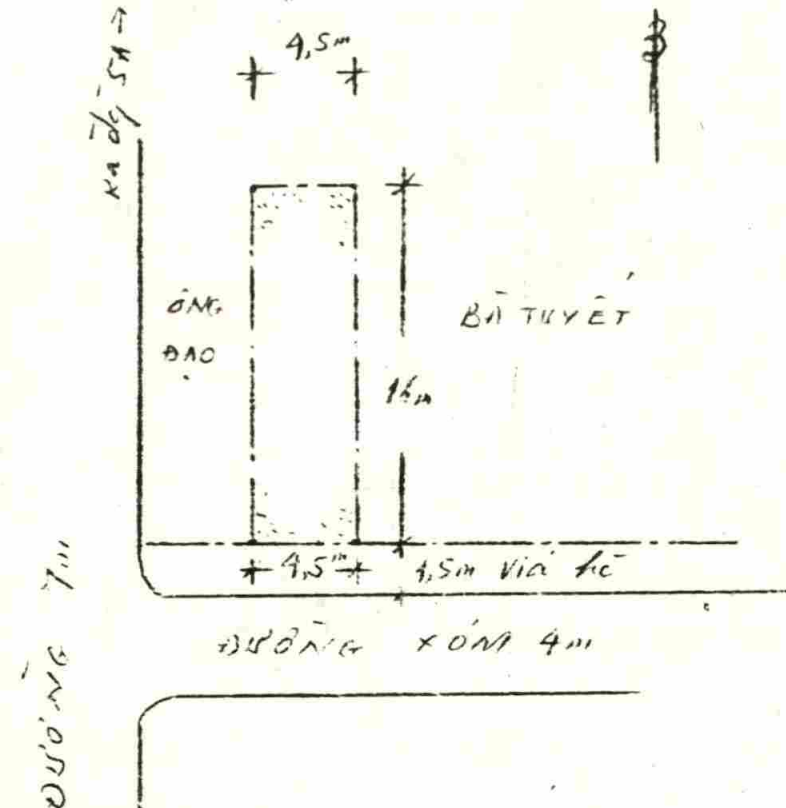
- Nhà ở: Loại nhà ..... số tầng .....  
 Số phòng ..... Mái .....  
 - Nhà phụ: .....

C - NGUỒN GỐC NHÀ, ĐẤT, HỒ, AO

Chuyến quyết định dùng đất của công trình  
được phép từ 11.7 ngày 20-4-1993

D - SƠ ĐỒ HIỆN TRẠNG NHÀ VÀ ĐẤT

(Sơ đồ này chỉ có tính chỉ dẫn)



E - PHẦN ĐIỀU CHỈNH LẠI HIỆN TRẠNG DIỆN TÍCH NHÀ VÀ ĐẤT

Cán bộ nghiệp vụ

Phòng giao thông xây dựng

Hải Dương, ngày 2 tháng 5 năm 1994

UBND thị xã Hải Dương

Ngo

Ngô Thanh



K.T. .....  
 Phó trưởng phòng



## NHỮNG ĐIỀU PHẢI THI HÀNH

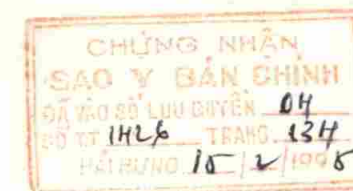
- 1 - Người cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phải có trình độ là công nhân, nộp đầy đủ thuế thổ trạch cho Nhà nước.
- 2 - Không được tự ý xây sửa, thêm bớt vào giấy chứng nhận. Trường hợp bị mất giấy chứng nhận sử dụng tạm thời phải báo ngay cho UBND thị xã để xin cấp lại giấy khác.
- 3 - Khi muốn chuyển đổi nhà đất phải đăng lý và được UBND thị xã chấp thuận làm các thủ tục trước bị sang tên. Nợ tiền cấm việc tự động chuyển nhượng, sang tên nhà đất hộ ao cho người khác.
- 4 - Khi có sự xây dựng bổ sung, san lấp hồ ao hoặc sửa chữa nhà làm thay đổi diện tích, cấu trúc nhà đất phải được cơ quan có thẩm quyền cho phép và phải báo với UBND thị xã điều chỉnh lại giấy chứng nhận sử dụng tạm thời.
- 5 - Giấy chứng nhận này làm thành hai bản.
  - Một bản người được cấp giấy giữ.
  - Một bản lưu tại phòng giao thông xây dựng thị xã.

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HẢI DƯƠNG

Số 74... ND-XD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG TẠM THỜI ĐẤT Ở



HỌ VÀ TÊN ..... Đặng Minh Đạo .....  
 ĐƯỜNG PHỐ (THÔN) ..... Bình Minh .....  
 PHƯỜNG (XÃ) ..... BÌNH HÂN .....



CÔNG CHỨNG VIÊN  
NGUYỄN-VĂN-QUYẾN



ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ HẢI DƯƠNG

Chứng nhận ông, bà Đặng Minh Đạo sinh năm 1937  
 CMTND số ..... Nghề nghiệp CB. x. n. sửa chữa ôtô H  
 và vợ (hoặc chồng) Nguyễn Thị Quang sinh năm 38 tuổi - giang  
 Hiện thường trú tại số ..... đường phố (thôn) Bình Minh  
 Phường (xã) Bình Hải - thị xã Hải Dương  
 Được phép sử dụng tạm thời những thửa đất ruộng công hay vắng chủ kê sau đây:

A - RUỘNG ĐẤT HỒ AO

VỊ TRÍ RUỘNG ĐẤT HỒ AO	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Loại ruộng đất hồ ao
	<u>li 30</u>	<u>3</u>	<u>72 m<sup>2</sup></u> <u>(9,5m x 16m)</u>	<u>2'</u>

Số diện tích ghi trong hồ sơ Bảy hai mét vuông

B - NHỮNG TÀI SẢN CỐ ĐỊNH CÓ TRÊN MẶT ĐẤT

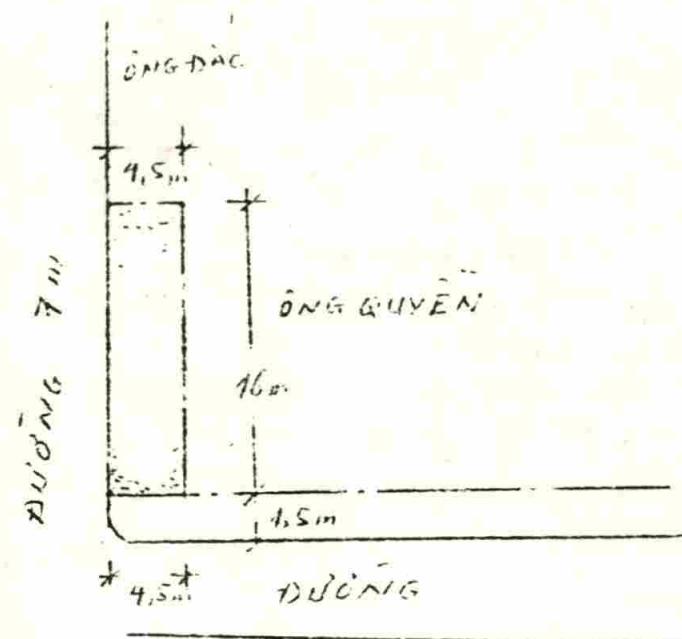
- Nhà ở: Loại nhà ..... số tầng .....  
 Số phòng ..... Mái .....  
 - Nhà phụ: .....

C - NGUỒN GỐC NHÀ, ĐẤT, HỒ, AO

Mua nhà và chuyển quyền sử dụng đất của  
x. n. sửa chữa ôtô

D - SƠ ĐỒ HIỆN TRẠNG NHÀ VÀ ĐẤT

(Sơ đồ này chỉ có tính chỉ dẫn)



E - PHẦN ĐIỀU CHỈNH LẠI HIỆN TRẠNG DIỆN TÍCH NHÀ VÀ ĐẤT

Cán bộ nghiệp vụ

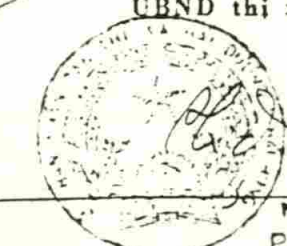
Phòng giao thông xây dựng

Hải Dương, ngày 6 tháng 4 năm 1993

UBND thị xã Hải Dương

7190

Nguyễn Văn



KÝ CHỮ TÍCH  
 PHÓ CHỦ TỊCH  
Phạm Văn Dương



**TỜ KHAI NỘP THUẾ CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

**A- PHẦN TỰ KÊ KHAI**

1/ Họ tên người chuyển quyền sử dụng đất:

(Tên tổ chức, nếu là tổ chức) \_\_\_\_\_

Đặng Minh Đạo

2/ Địa chỉ Công ty dịch vụ kỹ thuật ô tô Thái Dương (Khu dân cư Xiêng Pô)

3/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 41/NĐ-Đ ngày 6 tháng 1 năm 1993 do UBND Thị xã Thái Dương cấp)  
(Cơ quan cấp)

Lô đất số 30 số địa chính (hay bản đồ địa chính xã phường, thị trấn) \_\_\_\_\_

4/ Diện tích đất chuyển quyền sử dụng 20,25 m<sup>2</sup>

- Chuyển nhượng \_\_\_\_\_ m<sup>2</sup>

- Chuyển đổi \_\_\_\_\_ m<sup>2</sup>

5/ Loại đất, hạng đất, vị trí đất \_\_\_\_\_

6/ Đất đã nộp tiền sử dụng đất hay chưa đã nộp

7/ Đất chuyển quyền sử dụng đất lần thứ lần nhất

8/ Giấy phép thay đổi mục đích sử dụng đất (nếu có) \_\_\_\_\_

9/ Trị giá đất hoặc chênh lệch chuyển đổi (nếu có) \_\_\_\_\_

Tôi xin cam đoan việc kê khai trên đây là đúng sự thật và hợp pháp và xin nộp thuế đầy đủ đúng hạn ./.

XÁC NHẬN VỀ NGƯỜI KHAI CỦA  
UBND XÃ, PHƯỜNG.  
(Ký, đóng dấu)

Ngày 15 tháng 2 năm 1995  
Người khai  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đặng Minh Đạo



**B- PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THUẾ**

- 1/ Diện tích đất chuyển quyền sử dụng 20,25 m<sup>2</sup>  
- Chuyển nhượng 20,25 m<sup>2</sup>  
- Chuyển đổi                      m<sup>2</sup>
- 2/ Loại đất, hạng đất, vị trí đất: Lý Thị  
-----  
-----
- 3/ Đất đã nộp tiền sử dụng đất hay chưa
- 4/ Giá đất tính thuế 50.000 đ/m<sup>2</sup>
- 5/ Chuyển quyền sử dụng đất lần thứ 2
- 6/ Trị giá đất chịu thuế chuyển quyền 1.012.000 đồng
- 7/ Thuế suất 5%
- 8/ Số thuế phải nộp 50.630 đồng
- 9/ Số thuế được giảm hoặc miễn theo luật                      đồng
- 10/ Số thuế còn phải nộp: 50.630
- (Viết bằng chữ (Trăm mười ngàn sáu trăm ba mươi đồng))

Cán bộ kiểm tra tính thuế  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

*Bình*

Ngày 25 tháng 2 năm 199 5  
Thu trưởng cơ quan thuế  
(ký tên, đóng dấu)

*Xuân*



**TỜ KHAI NỘP THUẾ CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

## A- PHẦN TỰ KÊ KHAI

- 1/ Họ tên người chuyển quyền sử dụng đất:  
(Tên tổ chức, nếu là tổ chức) \_\_\_\_\_  
Đài Công Thương
- 2/ Địa chỉ \_\_\_\_\_  
T. Li. Khu K2
- 3/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 76/10-XV/HĐQT.Xã cấp 2.594  
tháng (2.5.94) năm \_\_\_\_ do UBND Th. Xã Tái Bình cấp (cơ quan cấp)
- Lô đất số 2/\_ số địa chính (hay bản đồ địa chính xã  
phường, thị trấn) \_\_\_\_\_ Bình Hòa Th. Xã Tái Bình
- 4/ Diện tích đất chuyển quyền sử dụng \_\_\_\_\_ m2  
- Chuyển nhượng \_\_\_\_\_ m2  
- Chuyển đổi \_\_\_\_\_ m2
- 5/ Loại đất, hạng đất, vị trí đất \_\_\_\_\_ Dãy Chín Cánh
- 6/ Đất đã nộp tiền sử dụng đất hay chưa \_\_\_\_\_ nộp tiền
- 7/ Đất chuyển quyền sử dụng đất lần thứ \_\_\_\_\_ 2
- 8/ Giấy phép thay đổi mục đích sử dụng đất (nếu có) \_\_\_\_\_
- 9/ Trị giá đất hoặc chênh lệch chuyển đổi (nếu có) \_\_\_\_\_  
Khuyến

Tôi xin cam đoan việc kê khai trên đây là đúng sự thật và hợp pháp và xin nộp thuế đầy đủ đúng hạn ./.

KAC NHAN VE NGUOI ZHAI CUA

UBND XA, PHUONG.  
(Ký, đóng dấu)

Ngày 16 tháng 2 năm 1995  
Người khai  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đ. Xuân  
Đào Quang Hùng



**B- PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THUẾ**

- 1/ Diện tích đất chuyển quyền sử dụng\_ 20,25 \_ m<sup>2</sup>  
- Chuyển nhượng\_ 20,25 \_ m<sup>2</sup>  
- Chuyển đổi\_ \_ \_ m<sup>2</sup>
- 2/ Loại đất, hạng đất, vị trí đất: 44/VT3 \_ \_ \_ \_  
\_ \_ \_ \_ \_
- 3/ Đất đã nộp tiền sử dụng đất hay chưa\_ \_ \_ \_ \_
- 4/ Giá đất tính thuế\_ 52.000 <sup>đ</sup> \_ \_ \_ \_ đ/m<sup>2</sup>
- 5/ Chuyển quyền sử dụng đất lần thứ 2 \_ \_ \_ \_ \_
- 6/ Trị giá đất chịu thuế chuyển quyền\_ 1.012.000 đồng
- 7/ Thuế suất\_ 5% \_ \_ \_ \_ %
- 8/ Số thuế phải nộp\_ 50.630 <sup>đ</sup> \_ \_ \_ \_ đồng
- 9/ Số thuế được giảm hoặc miễn theo luật\_ \_ \_ \_ đồng
- 10/ Số thuế còn phải nộp: 50.630 <sup>đ</sup> \_ \_ \_ \_
- (Viết bằng chữ\_ (Năm Một ngàn Sáu trăm ba mươi lăm) \_ \_ \_ \_ \_)

Cán bộ kiểm tra tính thuế  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

*Bình*

Ngày 25 tháng 2 năm 1995  
Thủ trưởng cơ quan thuế  
(ký tên, đóng dấu)

*Xuân*